

Số: 1326/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 29 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công
sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực
thông tin và truyền thông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2504/QĐ-TTg ngày 23/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét Tờ trình số 828/TTr-STTTT-KHTC ngày 15/6/2018 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Sở Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông (*Danh mục đính kèm*).

Điều 2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ động, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; đồng thời, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh.

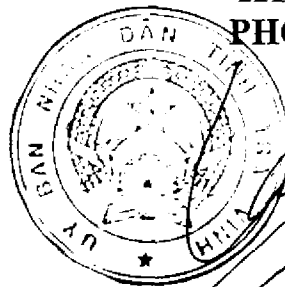
Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính; thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ

tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng: HC, KSTTHC, NC;
- Lưu: VT, CNXD. 77



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Hoàng



DANH MỤC

**Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông**
(Kèm theo Quyết định số 1326/QĐ-UBND
ngày 23/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	TÊN DỊCH VỤ
I	LĨNH VỰC BÁO CHÍ, XUẤT BẢN VÀ THÔNG TIN CƠ SỞ
1	Tổ chức thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị
2	Tổ chức thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ đảm bảo an ninh - quốc phòng
3	Tổ chức thông tin tuyên truyền thông tin đối ngoại và thông tin cơ sở
4	Tổ chức, thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia
5	Sản xuất các chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền
II	LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
1	Ứng cứu, xử lý khắc phục sự cố an toàn mạng, an toàn thông tin và phòng chống tấn công mạng
2	Giám sát an toàn thông tin, bảo mật ứng dụng website của các cơ quan nhà nước
3	Thu thập, phân tích, cảnh báo nguy cơ, sự cố, tấn công mạng
4	Phòng, chống, ngăn chặn thư rác
5	Quản lý, vận hành và khai thác hệ thống cổng thông tin điện tử tỉnh và các trang thông tin điện tử thành phần
6	Quản lý, vận hành và khai thác hệ thống thư điện tử công vụ
7	Quản lý, vận hành và khai thác hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Văn phòng điện tử)
8	Quản lý, vận hành và khai thác hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến
9	Quản lý, vận hành và khai thác hệ thống media
10	Quản lý, vận hành và khai thác hệ thống hội nghị truyền hình
11	Đánh giá an toàn thông tin mạng trong cơ quan nhà nước
12	Giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin được giao quản lý
III	ĐÀO TẠO CHUYÊN NGÀNH THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
1	Tổ chức, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng kỹ năng về an toàn thông tin
2	Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ cho cán bộ phóng viên, biên tập viên
3	Tổ chức tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thông tin cơ sở

4	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác tuyên truyền biển, đảo phục vụ nhiệm vụ chính trị, an ninh - quốc phòng, đối ngoại và phát triển kinh tế - xã hội
5	Đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ ngắn hạn về thông tin và truyền thông
6	Tổ chức, hướng dẫn sử dụng và quản lý chứng thư số, chữ ký số của các cơ quan nhà nước
7	Tổ chức và tham gia diễn tập phòng chống tấn công mạng